

QUY ĐỊNH**về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm,
dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung**

- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;

- Căn cứ Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung;

- Căn cứ Nghị định số 73/2023/NĐ-CP, ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung;

- Căn cứ Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Căn cứ Quy định số 377-QĐ/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong hệ thống chính trị của tỉnh như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về việc khuyến khích và bảo vệ đối với cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Đối tượng áp dụng là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý công tác trong các cơ quan Đảng; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan hành chính nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khuyến khích là sự khích lệ, tin tưởng, tôn trọng, ghi nhận, động viên, tạo động lực, nguồn lực, điều kiện và môi trường để cán bộ phát huy tính năng động, sáng tạo.

2. Bảo vệ là việc áp dụng các biện pháp cần thiết, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước và thực tiễn triển khai để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm là cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý, viên chức quản lý, người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn nhằm tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách chưa được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo được chuyển biến mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung.

4. Vì lợi ích chung là vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, cộng đồng, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị mà không vì lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm, không có động cơ vụ lợi.

Điều 3. Khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung

1. Cán bộ trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, chủ động, tích cực học tập, nâng cao trình độ, phát huy tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, thường xuyên tự phê bình, nâng cao đạo đức công vụ, gương mẫu phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung.

2. Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn, cán bộ nghiên cứu, đề xuất ý tưởng đổi mới, sáng tạo, giải pháp, cách làm đột phá giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị hoặc xử lý các tình huống khẩn cấp, đột xuất; tập trung vào những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp với thực tiễn, đảm bảo sự phù hợp với yêu cầu thực tiễn, có tính khả thi và hiệu quả, mang lại lợi ích kinh tế, lợi ích xã hội. Chủ động báo cáo

với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị nơi công tác để được xem xét, quyết định triển khai; tuân thủ nghiêm quy trình báo cáo, cầu thị lắng nghe, tiếp thu hoàn thiện ý tưởng sáng tạo và chỉ được thực hiện khi cấp có thẩm quyền cho phép triển khai thực hiện. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan, cá nhân liên quan trong quá trình triển khai thực hiện, thường xuyên báo cáo kết quả, các tình huống phát sinh với người đứng đầu và cấp có thẩm quyền, kịp thời điều chỉnh, bổ sung đảm bảo hiệu quả cao nhất việc thực hiện ý tưởng đổi mới, sáng tạo của mình.

Điều 4. Nguyên tắc khuyến khích, bảo vệ cán bộ

1. Cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung phải được khuyến khích, bảo vệ.

2. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan sử dụng cán bộ xem xét, quyết định cho thực hiện trong phạm vi thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật, bảo đảm không trái quy định của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cơ quan nhà nước cấp trên và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

3. Cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan sử dụng cán bộ xem xét, quyết định cho thực hiện, có kết quả đóng góp vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị được ghi nhận, tôn vinh, khen thưởng xứng đáng. Cơ quan sử dụng cán bộ báo cáo, xin ý kiến cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp trước khi phê duyệt và đánh giá kết quả thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo.

4. Việc khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung phải được thực hiện kịp thời, dân chủ, công khai, minh bạch; đúng đối tượng, trình tự, thủ tục theo quy định tại Quy định này và pháp luật có liên quan. Cơ quan, người có thẩm quyền phải kịp thời xem xét, đánh giá kết quả thực hiện, xác định rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan, đánh giá khách quan, toàn diện đối với việc đề xuất và thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo.

5. Cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung có thể không bị xử lý trách nhiệm, được loại trừ, miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm theo quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều 10 Quy định này.

Điều 5. Điều kiện áp dụng chính sách khuyến khích và bảo vệ cán bộ

1. Chính sách khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo Quy định này được áp dụng khi nội dung đề xuất đổi mới, sáng tạo đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có khả năng tháo gỡ, giải quyết điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách chưa được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, của tỉnh và giải quyết hiệu quả vấn đề được đề xuất;

b) Vì lợi ích chung, đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị;

c) Xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn; không ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; không làm ảnh hưởng đến sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị khác;

d) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

2. Biện pháp bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo Quy định này được áp dụng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan sử dụng cán bộ đánh giá là hoàn thành.

b) Thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo mà không hoàn thành hoặc chỉ hoàn thành một phần mục tiêu đề ra, gây ra thiệt hại nhưng được cơ quan sử dụng cán bộ xem xét, đánh giá đã thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung.

Điều 6. Những việc cơ quan, tổ chức, cán bộ và cá nhân không được làm trong khuyến khích, bảo vệ cán bộ

1. Nghiêm cấm việc lợi dụng chính sách, biện pháp khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung để thực hiện hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực, trục lợi, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, tác động tiêu cực đến đời sống Nhân dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Cản trở, gây khó khăn, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cán bộ năng động, sáng tạo, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quá trình đề xuất, thực hiện, hoàn thành đề xuất vì lợi ích chung.

3. Né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong trình tự, thủ tục phê duyệt và triển khai thực hiện các đề xuất đổi mới, sáng tạo.

4. Không chấp hành sự phân công của cơ quan, tổ chức về việc giao thực hiện đề xuất; thực hiện không đúng đề xuất được cơ quan sử dụng cán bộ quyết định cho thực hiện; không chấp hành chỉ đạo của cơ quan sử dụng cán bộ về việc tiếp

tục, dừng hoặc chấm dứt thực hiện đề xuất; lợi dụng việc thực hiện đề xuất để né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ khác được giao theo quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan.

5. Xử lý trách nhiệm đối với cán bộ năng động, sáng tạo, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quá trình đề xuất, thực hiện đề xuất đã được đánh giá là hoàn thành theo quy định.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐỀ XUẤT VÀ PHÊ DUYỆT ĐỀ XUẤT ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

Điều 7. Trình tự, thủ tục đề xuất, phê duyệt đổi mới, sáng tạo

1. Bước 1. Đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo

1.1. Cán bộ có ý tưởng đổi mới, sáng tạo phải xây dựng kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo với những nội dung:

a) Sự cần thiết, mục đích, yêu cầu của đề xuất đổi mới, sáng tạo, trong đó thể hiện rõ những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách chưa được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương;

b) Đề xuất nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, sáng tạo; phạm vi, đối tượng thực hiện nhiệm vụ, giải pháp; thời gian thực hiện và nguồn lực bảo đảm; tính khả thi của nội dung đề xuất;

c) Đánh giá tác động tích cực, tiêu cực của nội dung đề xuất đổi mới, sáng tạo (nếu có); dự kiến hiệu quả của đề xuất khi triển khai thực hiện trong thực tế.

1.2. Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo của cán bộ được gửi đến người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ để xem xét, quyết định, trừ trường hợp quy định tại điểm 1.3, khoản 1 Điều này.

1.3. Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ được gửi đến người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ cấp trên để xem xét, quyết định.

2. Bước 2. Phê duyệt đề xuất đổi mới, sáng tạo

2.1. Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo của cán bộ, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kế hoạch đề xuất, người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ chủ trì họp tập thể lãnh đạo để xem xét, thảo luận, biểu quyết về việc thực hiện đề xuất. Đề xuất được thông qua khi đạt tỷ lệ trên 50% ý kiến biểu quyết tán thành. Trong trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà người đứng đầu biểu quyết. Tập thể lãnh đạo tham gia biểu quyết bao gồm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, trừ cấp phó là cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo.

Trường hợp nội dung đổi mới, sáng tạo không được tập thể lãnh đạo cơ quan sử dụng cán bộ thông qua theo quy định tại khoản này thì người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ quyết định cho triển khai thực hiện nếu xét thấy đề xuất của cán bộ là cần thiết, có tính khả thi và chịu trách nhiệm trước cơ quan sử dụng cán bộ cấp trên và trước pháp luật về quyết định của mình. Quyết định của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ cho triển khai thực hiện đề xuất được thể hiện bằng văn bản.

2.2. Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo có phạm vi rộng, nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, tác động đến nhiều đối tượng, trường hợp cần thiết, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được kế hoạch đề xuất, người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ thành lập Hội đồng đánh giá đề xuất theo quy định tại Điều 8 Quy định này để xem xét, quyết định.

2.3. Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu cơ quan có đề xuất báo cáo người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ cấp trên xem xét, quyết định. Người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ cấp trên có trách nhiệm xem xét đề xuất đổi mới, sáng tạo theo quy định tại Điểm 2.1 và Điểm 2.2 Khoản này.

3. Bước 3. Quyết định và tổ chức thực hiện

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp tập thể lãnh đạo đối với các đề xuất quy định tại Điểm 2.1, Khoản 2 Điều này, người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ báo cáo, xin ý kiến cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp về kết quả cuộc họp tập thể lãnh đạo. Người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, trên cơ sở ý kiến của cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp, ban hành văn bản về việc phê duyệt hoặc không phê duyệt cho thực hiện đề xuất; trường hợp phê duyệt đề xuất thì giao cán bộ đề xuất hoặc cá nhân, tổ chức khác thực hiện.

Điều 8. Thành lập Hội đồng đánh giá đề xuất

1. Hội đồng có số lượng từ 05 đến 09 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng là cấp phó của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, trừ cấp phó là cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo, đại diện các cơ quan, đơn vị chuyên môn có liên quan, chuyên gia, nhà khoa học am hiểu về ngành, lĩnh vực liên quan đến nội dung đề xuất, trong đó có 01 thành viên kiêm thư ký Hội đồng;

c) Trong trường hợp vì lý do khách quan mà thành viên Hội đồng không thể tham gia đánh giá đề xuất thì người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ quyết định việc thay đổi thành viên theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng. Cuộc họp Hội đồng được thể hiện bằng biên bản.

3. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày thành lập Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp đánh giá đề xuất. Kế hoạch đề xuất được gửi cho các thành viên Hội đồng chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức họp Hội đồng.

4. Hội đồng có trách nhiệm nhận xét, đánh giá đề xuất đổi mới, sáng tạo theo các nội dung sau đây:

a) Sự cần thiết, mục đích, yêu cầu của đề xuất;

b) Phạm vi, đối tượng của đề xuất; hiệu quả và tính khả thi của nội dung đề xuất, tác động của đề xuất; thời gian và nguồn lực tổ chức thực hiện.

5. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp Hội đồng, người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ báo cáo, xin ý kiến cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp về kết quả cuộc họp Hội đồng. Người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, trên cơ sở ý kiến của cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp, ban hành văn bản về việc phê duyệt hoặc không phê duyệt cho thực hiện đề xuất; trường hợp phê duyệt đề xuất thì giao cán bộ đề xuất hoặc cá nhân, tổ chức khác thực hiện.

Chương III

CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH VÀ BIỆN PHÁP BẢO VỆ CÁN BỘ NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG

Điều 9. Chính sách khuyến khích cán bộ

1. Cán bộ đề xuất đổi mới, sáng tạo, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo, cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 5 Quy định này được khuyến khích bằng các hình thức sau đây theo quy định của pháp luật có liên quan:

a) Tuyên dương, biểu dương trước tập thể cơ quan, đơn vị; được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng đối với những đề xuất được đánh giá là hoàn thành;

b) Được lấy làm căn cứ để đánh giá trước khi xếp loại, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, điều động, luân chuyển theo hướng ưu tiên bố trí, sử dụng cán bộ có tư duy đổi mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả cao;

c) Được đánh giá là có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ để xét nâng ngạch công chức; được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng theo quy định của pháp luật đối với những đề xuất đổi mới, sáng tạo được đánh giá là hoàn thành;

d) Được động viên, khuyến khích bằng các hình thức khác phù hợp với quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất, tùy trường hợp cụ thể được cơ quan sử dụng cán bộ bố trí kịp thời trang thiết bị, phương tiện làm việc, con người, kinh phí bảo đảm thực hiện đề xuất được phê duyệt.

Điều 10. Biện pháp bảo vệ cán bộ

1. Cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5 Quy định này thì không bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo mà không hoàn thành hoặc chỉ hoàn thành một phần mục tiêu đề ra nhưng được cơ quan sử dụng cán bộ xem xét, đánh giá đã thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5 Quy định này thì được loại trừ trách nhiệm theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo mà không hoàn thành hoặc chỉ hoàn thành một phần mục tiêu đề ra và gây ra thiệt hại nhưng được cơ quan sử dụng cán bộ xem xét, đánh giá đã thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5 Quy định này thì được xem xét loại trừ, miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo phải kịp thời xem xét, đánh giá kết quả thực hiện, xác định rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan, đánh giá khách quan, toàn diện đối với các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này.

Điều 11. Biện pháp bảo vệ cơ quan, tổ chức, cá nhân

Cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ quyết định cho phép thực hiện và đánh giá kết quả đề xuất đổi mới, sáng tạo được áp dụng các biện pháp bảo vệ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 10 Quy định này và theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 12. Xử lý vi phạm

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có một trong các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 6 Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo có một trong các hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4, Điều 6 Quy định này tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả vi phạm bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, CƠ QUAN TRONG ĐỀ XUẤT VÀ THỰC HIỆN ĐỀ XUẤT

Điều 13. Trách nhiệm của cán bộ đề xuất đổi mới, sáng tạo và cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo

1. Tham dự các cuộc họp của tập thể lãnh đạo, của Hội đồng đánh giá đề xuất để trình bày, phát biểu ý kiến.

2. Chủ trì hoặc phối hợp với cá nhân, tổ chức được giao nhiệm vụ tiếp thu, hoàn thiện đề xuất trên cơ sở ý kiến kết luận của tập thể lãnh đạo, của Hội đồng đánh giá đề xuất.

3. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực; chủ động, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện đề xuất và khắc phục hậu quả phát sinh (nếu có).

4. Báo cáo trung thực, đầy đủ, kịp thời về đề xuất đổi mới, sáng tạo, tình hình thực hiện, các thuận lợi, khó khăn, kết quả thực hiện đề xuất; xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan sử dụng cán bộ khi có vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Chấp hành các quyết định của cơ quan sử dụng cán bộ.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan sử dụng cán bộ

1. Kịp thời xem xét, phê duyệt đề xuất đổi mới, sáng tạo theo quy định tại Khoản 2, Điều 7 Quy định này.

2. Tôn trọng, động viên, khích lệ cán bộ đề xuất và cán bộ tổ chức thực hiện đề xuất. Phân công công việc hợp lý trong thời gian cán bộ tổ chức thực hiện đề xuất.

3. Bảo đảm các điều kiện, đầu tư kịp thời, đầy đủ trang thiết bị, phương tiện làm việc; bố trí, sắp xếp bộ máy, con người, kinh phí thực hiện đề xuất được phê duyệt.

4. Triển khai các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để bảo vệ cán bộ, cá nhân, tổ chức khi bị cản trở, gây khó khăn trong quá trình thực hiện và sau khi hoàn thành đề xuất đổi mới, sáng tạo đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện.

5. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, nguồn lực; xem xét điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế; phát hiện, chấn chỉnh sai phạm (nếu có); yêu cầu khắc phục hậu quả phát sinh (nếu có); có đánh giá khách quan, toàn diện, công khai, minh bạch về kết quả đạt được; định kỳ sơ kết, tổng kết; chỉ đạo đẩy mạnh truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội và nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả.

6. Chịu trách nhiệm về việc phê duyệt đề xuất; về việc không theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện đề xuất hoặc theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện đề xuất không kịp thời, đánh giá việc thực hiện đề xuất chưa toàn diện, khách quan mà không yêu cầu tạm dừng hoặc chấm dứt thực hiện đề xuất, để xảy ra thiệt hại.

7. Kịp thời khuyến khích, bảo vệ đối với cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo và cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan quản lý cán bộ áp dụng các hình thức khuyến khích, biện pháp bảo vệ quy định tại Điều 9 và Điều 10 Quy định này.

8. Hằng năm, tổng hợp, báo cáo cơ quan quản lý cán bộ về việc thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo quy định tại Quy định này.

9. Cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ chịu trách nhiệm lưu trữ tài liệu liên quan đến đề xuất đổi mới, sáng tạo theo quy định pháp luật về lưu trữ.

Điều 15. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ

1. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 14 Quy định này.

2. Đề cao vai trò, trách nhiệm trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ đề xuất và cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất; không lạm quyền trong giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trong quá trình cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất.

3. Báo cáo cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp bằng văn bản về những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện (nếu có) và việc đánh giá kết quả thực hiện đề xuất.

4. Chủ động định hướng, tạo sự đồng thuận trong tập thể lãnh đạo cơ quan trong việc tổ chức thực hiện đề xuất.

5. Trường hợp cần thiết, trên cơ sở kết quả đánh giá của tập thể lãnh đạo, của Hội đồng, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về nội dung đề xuất đổi mới, sáng tạo.

Điều 16. Theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện đề xuất

1. Cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện đề xuất.

2. Cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ có quyền yêu cầu cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản về quá trình, kết quả thực hiện đề xuất.

3. Trên cơ sở xem xét báo cáo của cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất, cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ có trách nhiệm đánh giá tình hình thực hiện đề xuất; giải quyết các đề xuất, kiến nghị của cán bộ, cá nhân, tổ chức và các vấn đề phát sinh khác (nếu có).

4. Trường hợp cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ phát hiện việc thực hiện đề xuất không đạt hiệu quả thì yêu cầu tạm dừng và tiến hành kiểm

tra, đánh giá quá trình thực hiện để quyết định tiếp tục thực hiện hoặc chấm dứt thực hiện đề xuất.

Điều 17. Đánh giá kết quả thực hiện đề xuất

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo, cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất báo cáo đầy đủ, trung thực kết quả thực hiện bằng văn bản gửi cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ.

2. Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại Điểm 2.1, Khoản 2, Điều 7 Quy định này, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo bằng văn bản của cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất về việc đã hoàn thành đề xuất, người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ chủ trì họp tập thể lãnh đạo đơn vị (trừ cấp phó là cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo) để đánh giá kết quả thực hiện đề xuất.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ báo cáo, xin ý kiến cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp về kết quả cuộc họp tập thể lãnh đạo. Người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, trên cơ sở ý kiến của cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp, ban hành văn bản công nhận kết quả thực hiện đề xuất.

3. Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại Điểm 2.2, Khoản 2, Điều 7 Quy định này, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo bằng văn bản của cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất, cơ quan và người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ tổ chức họp Hội đồng đã được thành lập theo quy định tại Điều 8 Quy định này. Hội đồng tổ chức đánh giá kết quả thực hiện đề xuất như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng có trách nhiệm nhận xét, đánh giá về những kết quả đã đạt được so với nội dung đề xuất ban đầu trước khi thực hiện; thời gian và nguồn lực tổ chức thực hiện; tác động tích cực, tiêu cực của nội dung đề xuất (*nếu có*); hiệu quả mang lại của đề xuất khi triển khai thực hiện trong thực tế và các nội dung khác (*nếu có*). Cuộc họp Hội đồng được thể hiện bằng biên bản;

b) Đề xuất đổi mới, sáng tạo được đánh giá là hoàn thành nếu đạt tỷ lệ trên 50% ý kiến thành viên Hội đồng biểu quyết tán thành. Trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng;

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp Hội đồng, người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ báo cáo, xin ý kiến cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp về kết quả cuộc họp Hội đồng. Người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, trên cơ sở ý kiến của cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp, công bố văn bản của Hội đồng về kết quả thực hiện đề xuất; trường hợp đề xuất đổi mới, sáng tạo được đánh giá

là không hoàn thành hoặc chỉ hoàn thành một phần mục tiêu đề ra thì phải nêu rõ lý do trên cơ sở nhận xét, đánh giá quy định tại điểm a khoản này.

4. Văn bản về kết quả đánh giá thực hiện đề xuất của người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng cán bộ, Hội đồng đánh giá là căn cứ để áp dụng hoặc đề xuất cơ quan quản lý cán bộ áp dụng hình thức khuyến khích, biện pháp bảo vệ đối với cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Quy định này.

Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức khác có liên quan

Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để cán bộ, cá nhân, tổ chức thực hiện đề xuất có hiệu quả.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị căn cứ tình hình đặc điểm của địa phương, đơn vị để chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung với nội dung và hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể theo thẩm quyền.

- Thực hiện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Được huy động nguồn lực theo quy định của pháp luật để thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và tổ chức thực hiện đổi mới, sáng tạo.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền về kết quả thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực để phát huy, phải bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung theo Kết luận số 14-KL/TW và Quy định số 21-QĐ/TW, ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Xử lý nghiêm việc lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích

chung để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và nghiên cứu cơ chế, chính sách bảo đảm nguồn lực, điều kiện để làm cơ sở cho các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức thực hiện ý tưởng đổi mới, sáng tạo của cán bộ khi được cấp có thẩm quyền quyết định cho tổ chức triển khai, thực hiện.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ giám sát việc thực hiện quy định này.

Điều 20. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Là cơ quan thường trực tiếp nhận, tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đề xuất đổi mới, sáng tạo của cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Tùy theo nội dung đề xuất cụ thể, trong trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì triển khai phối hợp lấy ý kiến của các tổ chức, cơ quan liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học; tổ chức khảo sát, đánh giá tính khả thi và hiệu quả của đề xuất (sau khi có ý kiến phê duyệt của Thường trực Tỉnh ủy).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị thông tin kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (b/c),
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- UBKT Trung ương (b/c),
- Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVPTU,
- CVTH,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Phạm Đại Dương